

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2019/HSST

Ngày 19 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Điệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Anh Tuấn, bà Bùi Thị Đào.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2019/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Mùa Thị Tr, sinh năm 1975 tại huyện Y, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Đ, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùa A G và bà Hàng Thị Ch, có chồng Hàng A P và có 06 con; con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2019 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Bích Liên, Văn phòng luật sư Niềm tin công lý, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hàng A P, sinh năm 1966. Địa chỉ: Bản Đ, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Cháu Hàng Thị D, sinh năm 2007. Địa chỉ: Bản Đ, xã N, huyện Mai Sơn,

tỉnh Sơn La. Có mặt. Người đại diện hợp pháp ông Hàng A P, sinh năm 1966 (bố đẻ) Địa chỉ: Bản Đ, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo anh Vừ A Ph, nơi cư trú: Tổ X, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có Trng hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 04/6/2019, Mùa Thị Tr đi chăn thả dê ở khu vực gần nhà tại bản Đ, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Tr gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Qua nói chuyện người đàn ông nói có 03 gói Heroine và 01 túi hồng phiến bán với giá 1.400.000 đồng bảo Tr mua, Tr nói hiện tại không có tiền, người đàn ông nói sẽ cho nợ tiền và gửi 02 túi hồng phiến bảo Tr bán với giá 15.000 đồng đến 20.000 đồng/01 viên, khi nào bán được người đàn ông sẽ quay lại lấy tiền và trả tiền công cho Tr (chưa nói cụ thể sẽ trả công bao nhiêu), Tr đồng ý. Người đàn ông lấy 03 gói Heroine và 03 túi hồng phiến đưa cho Tr, Tr nhận số ma túy cho vào túi áo khoác đang mặc đi về nhà cất giấu, khoảng 11 giờ cùng ngày Tr lấy 03 gói Heroine cho vào một lọ nhựa cất giấu trong túi giả da để trên nóc tủ quần áo, còn 03 túi hồng phiến Tr cất trong túi áo khoác treo trong tủ quần áo mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày có một người đàn ông không quen biết đến nhà Tr đặt vấn đề hỏi mua hồng phiến, Tr nói có hồng phiến bán với giá 20.000 đồng/01 viên, người đàn ông đồng ý và bảo có bao nhiêu hồng phiến sẽ mua hết, Tr lấy 02 túi hồng phiến ra khu vực nhà bếp của gia đình đổ 01 túi ra bìa cát tông để trên mặt ghế nhựa đếm viên hồng phiến bán cho người đàn ông. Trong lúc hai người đang đếm hồng phiến thì tổ công tác đến kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Tr còn người đàn ông mua ma túy đã chạy thoát, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mùa Thị Tr. Vật chứng thu giữ gồm: 188 viên nén màu hồng, 01 túi ni lon bên trong chứa 198 viên nén màu hồng (nghỉ là Methamphetamine) và một số đồ vật có liên quan khác.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Mùa Thị Tr tại bản Đ, xã N, huyện Mai Sơn, phát hiện thu giữ: Trong túi giả da màu vàng trên nóc tủ đựng quần áo của gia đình thu 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 03 gói nilon chứa chất bột nén màu trắng nghỉ là Heroine, 01 túi thổ cẩm bên trong đựng 57.900.000 đồng; thu giữ trong

túi áo khoác màu ghi treo trong tủ quần áo 01 túi nilon bên trong chứa 134 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine, thu giữ trên giường ngủ của Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Hồi 10 giờ ngày 05/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định:

03 túi ni lon bên Trng chứa 520 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 52,57 gam, trích trong mỗi gói lấy 10 viên màu hồng có khối lượng 3,05 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu M1, M2, M6.

03 gói bột nén màu trắng có tổng khối lượng 0,81 gam, lấy toàn bộ 0,81 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu từ M3, M4, M5.

Kết luận giám định số: 1016 ngày 06/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu M3, M4, M5 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,81 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M6 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 3,05 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,81 gam; loại Heroine và 52,57 gam; loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc: 520 viên Methamphetamine có khối lượng 52,57 gam và 0,81 gam Heroine thu giữ trong vụ án, Mùa Thị Tr khai mua được của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) và người đàn ông đến mua hồng phiến Tr khai không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra. Buộc Mùa Thị Tr phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã thu giữ Trng vụ án.

Tại cáo trạng số: 96/CT-VKS-P1 ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Mùa Thị Tr về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Mùa Thị Tr phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mùa Thị Tr từ 15 đến 16 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ

sung phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bị cáo là dân tộc thiểu số, không biết chữ nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 15 năm đến 15 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Mùa Thị Tr nhất trí với quan điểm của người bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có Trng hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 04/6/2019 Mùa Thị Tr bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ và mua bán trái phép 520 viên Methamphetamine có khối lượng 52,57 gam và 0,81 gam Heroine mục đích tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/6/2019, tại nhà ở của Mùa Thị Tr ở bản Đ, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; vật chứng thu giữ của vụ án; kết luận giám định loại ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M3, M4, M5 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,81 gam.*”

Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M6 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 3,05 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,81 gam; loại Heroine và 52,57 gam; loại Methamphetamine.”

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập Trng hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mùa Thị Tr phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Mùa Thị Tr có hành vi mua bán trái phép 0,81 gam loại Heroine và 52,57 gam loại Methamphetamine, tổng khối lượng của hai chất ma túy là **53,38** gam, vi phạm tình tiết định khung hình phạt *“Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một Trng các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”* quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm tù.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiền chất ma túy; tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc mua bán ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần có một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 49,52 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 tấm bìa cát tông màu vàng, 01 chiếc ghế nhựa màu xanh, 01 que thử nước tiểu đối với Mùa Thị Tr và 01 que tre không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu GAMMA vỏ màu vàng, kèm theo 02 sim có số thuê bao 0963521901 và số thuê bao 0339258494; 01 chiếc điện thoại NOKIA 6300 vỏ màu đen – bạc kèm theo sim số thuê bao 0336498030, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Mùa Thị Tr xét thấy đây là điện thoại của con gái bị cáo cháu Hàng Thị D và của chồng bị cáo ông Hàng A P, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho cháu D và ông P.

Đối với số tiền 58.680.000 đồng thu giữ trong vụ án, kết quả điều tra có đủ cơ sở xác định số tiền 57.900.000đ là tiền ông Hàng A P đi vay về, còn lại số tiền 780.000đ là của con gái, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho cháu D và ông P.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu xanh – đen, kèm theo 01 sim có số thuê bao 0362773306 thu giữ của Mùa Thị Tr không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Mùa Thị Tr phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mùa Thị Tr 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: “02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, các túi nilon màu xanh chứa ma túy ban đầu cùng vật chứng còn lại T1=18,07 gam, T2=18,99 gam, T3=12,46 gam (ghi ma túy tổng hợp), thuộc vụ Mùa Thị Tr, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 04.6.2019 tại bản Đ, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn (giấy niêm phong) và 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, và 03 dấu điểm chỉ màu đỏ ngón trỏ phải của Mùa Thị Tr, cùng dòng chữ ký ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Phạm Kiên Trung, Nguyễn Đình Hạnh, Hoàng Thanh Bình, Sông A Tủa, Đoàn Minh Tuấn.

+ Một phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ “Que thử nước tiểu đối với Mùa Thị Tr, tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mai Sơn, và 01 dấu điểm chỉ màu đen ngón trỏ phải của Mùa Thị Tr, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Trần Hải Nam, Lò Cẩm Minh, Phư Sỷ Sỏm Vãng.

+ Một phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ “Tang vật vụ Mùa Thị Tr, tàng trữ trái phép chất ma túy (01 que tre)”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mai Sơn, và 01 dấu điểm chỉ màu đen ngón trỏ phải của Mùa Thị Tr, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Sông A Tủa, Nguyễn Thị Bích Thủy, Giàng Sênh, Hoàng Bình, Tòng Dũng, Nguyễn Tùng, Lê Tiến Dũng.

+ Một tấm bìa cát tông màu vàng kích thước 18cm x 40cm, đã qua sử dụng. Thu giữ của Mùa Thị Tr.

+ Một chiếc ghế nhựa màu xanh kích thước 20cm x 20cm x 25cm, đã cũ. Thu giữ của Mùa Thị Tr.

- Trả lại cho Hàng Thị D, người đại diện ông Hàng A P: Một phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ “Điện thoại di động nhãn hiệu GAMMA thu giữ đối với Mùa

Thị Tr”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mai Sơn, giấy niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn và 01 dấu điểm chỉ màu đen ngón trỏ phải của Mùa Thị Tr, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Sòng A Vừ, Lò Cẩm Minh. Thu giữ của Mùa Thị Tr.

- Trả lại cho Ông Hàng A P: Một phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ “Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6300 thu giữ đối với Mùa Thị Tr”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mai Sơn, giấy niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn và 01 dấu điểm chỉ màu đen ngón trỏ phải của Mùa Thị Tr, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Sòng A Vừ, Lò Cẩm Minh. Thu giữ của Mùa Thị Tr.

- Trả lại cho cháu Hàng Thị D, ông Hàng A P: Một phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: “Tiền hoàn lại sau giám định: 58.680.000đ (Năm mươi tám triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), vụ Mùa Thị Tr mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và có 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Lê Quang Hiệp, Nguyễn Ngọc Khánh. Thu giữ của Mùa Thị Tr.

- Trả lại cho bị cáo Mùa Thị Tr: Một phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ “Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 thu giữ đối với Mùa Thị Tr”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Mai Sơn, giấy niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, và 01 dấu điểm chỉ màu đen ngón trỏ phải của Mùa Thị Tr, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Sòng A Vừ, Lò Cẩm Minh. Thu giữ của Mùa Thị Tr.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Mùa Thị Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/11/2019).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lò Văn Điệt

